

Đề thi thử môn Địa THPT chuyên Phan Bội Châu, Nghệ An 2018

SỞ GD & ĐT NGHỆ AN
TRƯỜNG THPT CHUYÊN PHAN BỘI CHÂU

KỲ THI THỬ THPT QUỐC GIA
NĂM 2018 LẦN 1

Môn: ĐỊA LÝ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời
gian phát đề

Câu 1: Nhận xét nào sau đây **không đúng** với đặc điểm của các vùng núi nước ta?

- A. Tây Bắc có các cao nguyên chạy khác hướng núi
- B. Đông Bắc có hướng nghiêng tây bắc- đông nam
- C. Trường Sơn Bắc có các dãy núi đâm ngang ra biển
- D. Trường Sơn Nam nâng cao hai đầu thấp ở giữa

Câu 2: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhận xét nào sau đây **không đúng** với chế độ nhiệt của nước ta

- A. Nhiệt độ trung bình năm có xu hướng tăng từ Bắc vào Nam
- B. Nhiệt độ trung bình tháng VII cao nhất ở vùng ven biển Trung Bộ
- C. Nhiệt độ trung bình tháng VII có sự chênh lệch (trừ vùng núi cao)
- D. Biến trình nhiệt của Nam Bộ có dạng hai cực đại và hai cực tiểu

Câu 3: Mùa mưa ở miền Nam dài hơn miền Bắc là do

- A. Miền Nam có vị trí địa lí gần khu vực xích đạo hơn
- B. Khoảng cách hải lãn Mặt Trời lên thiên đỉnh ngắn hơn
- C. Hoạt động kéo dài của gió mùa Tây Nam ở phía Nam
- D. Sự lùi dần từ bắc vào Nam của dải hội tụ nhiệt đới

Câu 4: Đặc điểm nào sau đây **không đúng** với khí hậu Nhật Bản?

- A. Khí hậu gió mùa, mưa nhiều
- B. Phía nam có khí hậu cận nhiệt
- C. Ở giữa có khí hậu ôn đới lục địa
- D. Phía Bắc có khí hậu ôn đới lạnh

Câu 5: Phát biểu nào sau đây **không đúng** khi nói về dân số nước ta?

- A. Phần lớn dân số ở thành thị
- B. Việt Nam là nước đông dân
- C. Cơ cấu dân số đang thay đổi
- D. Số dân nước ta đang tăng nhanh

Câu 6: Hướng núi tây bắc và vòng cung địa hình nước ta quy định bởi

- A. Hình dạng lãnh thổ đất nước
- B. Cường độ vận động nâng lên
- C. Đặc điểm vị trí địa lý nước ta
- D. Hướng của các mảng nền cổ

Câu 7: Ý nào sau đây **không đúng** với đặc điểm các bộ phận vùng biển nước ta?

- A. Vùng nội thủy được xem như một bộ phận lãnh thổ trên đất liền

- B. Lãnh hải là vùng biển thuộc chủ quyền quốc gia trên biển
- C. Vùng tiếp giáp lãnh hải rộng 12 hải lí tính từ đường cơ sở
- D. Thềm lục địa có độ sâu khoảng 200m hoặc sâu hơn nữa

Câu 8: Phát biểu nào sau đây **không đúng** với đặc điểm đồi núi chiếm phần lớn diện tích địa hình nước ta?

- A. Các đồng bằng vẫn có đồi núi sót
- B. Đồi núi chiếm tới $\frac{3}{4}$ diện tích
- C. Có nhiều dãy núi lan ra sát biển
- D. Đồi núi trải dài trên khắp lãnh thổ

Câu 9: Cho bảng số liệu

**CƠ CẤU LAO ĐỘNG PHÂN THEO NÔNG THÔN VÀ THÀNH THỊ CỦA NƯỚC TA
QUA CÁC NĂM**

(Nguồn : niên giám thống kê Việt Nam 2014, NXB Thống kê, 2015)

Năm	1996	2005	2010	2014
Khu vực				
Nông thôn	79,9	75,5	73,1	69,6
Thành thị	20,1	25,0	26,9	30,4

Nhận xét nào sau đây đúng với cơ cấu lao động phân theo nông thôn và thành thị của nước ta qua các năm, theo bảng số liệu

- A. Trình độ đô thị hóa của nước ta đang ở mức khá cao
- B. Tỷ lệ lao động nông thôn có xu hướng giảm nhanh
- C. Lao động ở thành thị chiếm tỷ lệ rất cao và tăng nhanh
- D. Phần lớn lao động nước ta sống ở vùng nông thôn

Câu 10: Nguyên nhân chủ yếu gây mưa vào mùa hạ cho 2 miền Nam, Bắc và mưa vào tháng IX cho Trung Bộ là hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới với

- A. Gió mùa Tây Nam B. Gió đông nam vịnh Bắc Bộ
- C. Gió tây nam vịnh Bengan D. Gió Tín Phong bán cầu Bắc

Câu 11: Hướng nghiêng chủ yếu của địa hình nước ta là

- A. Đông nam- tây bắc B. Tây bắc- đông nam
- C. Tây nam-đông bắc D. Đông bắc- tây nam

Câu 12: Phát biểu nào sau đây **không đúng** với đặc điểm lao động nước ta?

- A. Chất lượng lao động đang được nâng lên
- B. Nguồn lao động dồi dào và tăng nhanh
- C. Lao động trình độ cao chiếm đông đảo

D. Công nhân kĩ thuật lành nghề còn thiếu

Câu 13: Nhận xét nào sau đây đúng với ảnh hưởng của biển Đông đến với thiên nhiên Việt Nam

- A.** Chỉ làm biến tính khối khí trong mùa đông
- B.** Muối là tài nguyên khoáng sản quý giá nhất
- C.** Các dạng địa hình ven biển nước ta đa dạng
- D.** Nam Bộ diện tích rừng ngập mặn lớn nhất

Câu 14: Khó khăn chủ yếu của dân cư Nhật Bản đối với phát triển kinh tế không phải là

- A.** Tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên rất nhỏ
- B.** Phần lớn dân cư phân bố ven biển
- C.** Tốc độ gia tăng dân số thấp và giảm dần
- D.** Cơ cấu dân số già trên 65 tuổi nhiều

Câu 15: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 15 và 17, hãy cho biết nhận xét nào sau đây đúng với đặc điểm phân bố dân cư nước ta?

- A.** Đồng bằng sông Cửu Long phân bố đều hơn sông Hồng
- B.** Bắc Trung Bộ tập trung đông đúc nhất ở các vùng ven biển
- C.** Đông Nam Bộ phía bắc mật độ thưa thớt hơn phía Nam
- D.** Không đều giữa các vùng, nội bộ từng vùng và giữa các tỉnh

Câu 16: Phát biểu nào sau đây **không đúng** với biểu hiện tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta

- A.** Mặt trời lên thiên đỉnh 2 lần
- B.** Có gió Tín Phong hoạt động
- C.** Cân bằng bức xạ luôn dương
- D.** Tổng lượng bức xạ năm lớn

Câu 17: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 6 và 7, hãy cho biết gió mùa hạ khi thổi đến Bắc Bộ có hướng

- A.** Đông Bắc
- B.** Đông Nam
- C.** Tây Bắc
- D.** Tây Nam

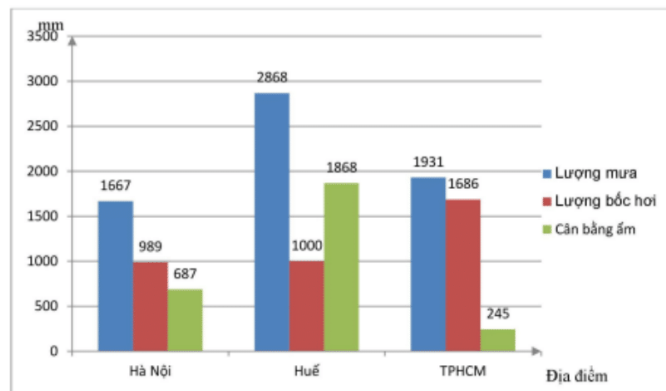
Câu 18: Phát biểu nào sau đây **không** đúng với xã hội Đông Nam Á

- A.** Một số dân tộc ít người phân bố rộng
- B.** Các quốc gia đều có nhiều dân tộc
- C.** Văn hóa các nước rất khác biệt nhau
- D.** Có nhiều tôn giáo lớn cùng hoạt động

Câu 19: Ở độ cao từ 1600-1700 đến 2600m có

- A.** Nhiều thú có lông dày như gấu, sóc...
- B.** nhiều chim thú cận nhiệt phương Bắc
- C.** rừng cận nhiệt rộng và lá kim
- D.** rêu, địa y phủ kín thân, cành cây

Câu 20: Cho biểu đồ sau



Biểu đồ trên thể hiện nội dung nào sau đây ?

- A. Lượng mưa, lượng bốc hơi, cân bằng ẩm của Huế và TPHCM
- B. Lượng mưa, lượng bốc hơi, cân bằng ẩm của Hà Nội và TPHCM
- C. Lượng mưa, lượng bốc hơi, cân bằng ẩm một số địa điểm nước ta
- D. Lượng mưa, lượng bốc hơi, cân bằng ẩm của Hà Nội và Huế

Câu 21: Hai đô thị đặc biệt hiện nay của nước ta là TP. Hồ Chí Minh và

- A. Cần Thơ
- B. Hà Nội
- C. Đà Nẵng
- D. Hải Phòng

Câu 22: Sự phân bố dân cư chưa hợp lí ở nước ta làm ảnh hưởng rất lớn đến việc sử dụng lao động và

- A. Cải thiện cuộc sống
- B. bảo vệ môi trường
- C. khai thác tài nguyên
- D. quá trình đô thị hóa

Câu 23: Nhận xét nào sau đây **không** đúng với đặc điểm của các đồng bằng nước ta?

- A. Đồng bằng sông Hồng được bồi phù sa hằng năm
- B. Phần lớn các đồng bằng ven biển chia thành 3 dải
- C. Đồng bằng Sông Cửu Long có diện tích lớn nhất
- D. Đê ven sông chủ yếu có ở đồng bằng sông Hồng

Câu 24: Cho bảng số liệu

NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH TẠI MỘT SỐ ĐỊA ĐIỂM NƯỚC TA

(Nguồn: SGK Địa lí 12 cơ bản, trang 44, NXB GD năm 2015)

Địa điểm	Nhiệt độ trung bình Tháng I (°C)	Nhiệt độ trung bình Tháng VII (°C)	Nhiệt độ trung bình Năm (°C)
Lạng Sơn	13,3	27,0	21,2
Hà Nội	16,4	28,9	23,5
Huế	19,7	29,4	25,1

Đà Nẵng	21,3	29,1	25,7
TP. Hồ Chí Minh	25,8	27,1	26,9

Nhận xét nào sau đây **không** đúng với nhiệt độ trung bình tại một số địa điểm nước ta, theo bảng số liệu?

- A. Chênh lệch giữa tháng VII với I giảm từ bắc vào nam
- B. Nhiệt độ trung bình năm giảm dần từ bắc vào nam
- C. Nhiệt độ trung bình tháng I tăng dần từ bắc vào nam
- D. Nhiệt độ trung bình tháng VII đồng nhất trên cả nước

Câu 25: Tự nhiên Đông Nam Á lục địa khác với Đông Nam Á biển đảo là đặc điểm có

- A. Các dãy núi
- B. Các đồng bằng
- C. mùa đông lạnh
- D. đảo, quần đảo

Câu 26: Năng suất lao động xã hội ở Nhật Bản cao là do người lao động

- A. làm việc tích cực vì sự hùng mạnh của đất nước
- B. luôn độc lập suy nghĩ và sáng tạo trong công việc
- C. thường xuyên làm tăng ca, tăng cường độ lao động
- D. làm việc tích cực, tự giác, tinh thần trách nhiệm cao

Câu 27: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 6 và 7, hãy cho biết nước ta có sơn nguyên nào sau đây?

- A. Sơn La
- B. Mộc Châu
- C. Đồng Văn
- D. Lâm Viên

Câu 28: Loại hình du lịch nào sau đây có tiềm năng phát triển nhất ở khu vực đồi núi nước ta?

- A. Mạo hiểm
- B. An dưỡng
- C. Tham quan
- D. Sinh thái

Câu 29: Khó khăn chủ yếu về tự nhiên đối với phát triển kinh tế của Nhật Bản là

- A. Trữ lượng khoáng sản rất ít
- B. có nhiều đảo cách xa nhau
- C. bờ biển dài, nhiều vũng vịnh
- D. có nhiều núi lửa và động đất

Câu 30: Vùng đất là

- A. Toàn bộ phần đất liền tiếp giáp biển
- B. Toàn bộ phần đất liền và các hải đảo
- C. Các quần đảo xa bờ và phần đất liền
- D. giới hạn bởi các đường biên giới

Câu 31: Hướng phát triển của công nghiệp Đông Nam Á **không** phải là

- A. Tăng cường liên doanh, liên kết với nước
- B. Tăng cường đào tạo kĩ thuật cho người lao động
- C. Hiện đại hóa thiết bị, chuyển giao công nghệ
- D. Tập trung sản xuất phục vụ nhu cầu trong nước

Câu 32: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và trang 5, hãy cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta vừa giáp Trung Quốc, vừa giáp Lào?

- A. Sơn La
- B. Hòa Bình
- C. Lai Châu
- D. Điện Biên

Câu 33: Khu vực Đông Nam Á nằm ở

- A. Giáp với Đại Tây Dương
B. giáp lục địa Ô-xtrây-li-a
C. phía bắc nước Nhật Bản
D. phía đông nam châu Á

Câu 34: Cho bảng số liệu

DIỆN TÍCH RỪNG CỦA VIỆT NAM QUA CÁC NĂM

Năm	Tổng diện tích có rừng (triệu ha)	Diện tích rừng tự nhiên (triệu ha)	Diện tích rừng trồng (triệu ha)	Độ che phủ (%)
1943	14,3	14,3	0	43,8
1993	7,2	6,8	0,4	22,0
2000	10,9	9,4	1,5	33,1
2014	13,8	10,1	3,7	40,4

Để thể hiện tình hình biến động diện tích rừng nước ta qua các năm theo bảng số liệu, biểu đồ nào sau đây là thích hợp nhất

- A. Biểu đồ đường
B. Biểu đồ kết hợp
C. Biểu đồ miền
D. Biểu đồ cột

Câu 35: Ở nước ta, vùng nào thường xảy ra ngập lụt mạnh ở các tháng IX-X?

- A. Trung Bộ
B. Nam Bộ
C. Bắc Bộ
D. Tây Nguyên

Câu 36: Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu nhất làm cho giao thông đường biển là ngành không thể thiếu được đối với Nhật Bản

- A. Hoạt động thương mại phát triển mạnh
B. Đất nước quần đảo, có hàng nghìn đảo
C. Đường bờ biển dài, nhiều vịnh biển sâu
D. Nhu cầu du lịch đường biển tăng mạnh

Câu 37: Nhiều nước Đông Nam Á phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản trong những năm gần đây, chủ yếu là do

- A. Thị trường thế giới mở rộng
B. có nhiều mặt nước ao, hồ
C. nhu cầu dân cư tăng lên cao
D. có nhiều đầm phá, vũng vịnh

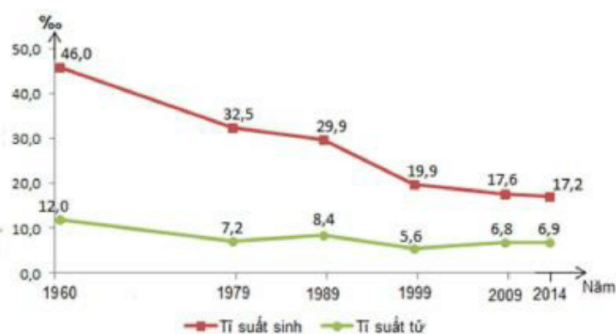
Câu 38: Nhận xét nào sau đây **không** đúng với đặc điểm thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa của nước ta?

- A. Các họ cây nhiệt đới phổ biến là Đậu, Dâu, Dẻ
B. Feralit là quá trình hình thành đất đặc trưng
C. Các đồng bằng châu thổ sông đang lấn ra biển
D. Dòng chảy sông ngòi theo sát nhịp mưa

Câu 39: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhận xét nào sau đây **không** đúng với chế độ mưa của nước ta?

- A. Huế-Đà Nẵng có lượng mưa cao nhất trong khu vực đồng bằng
- B. Số tháng và thời gian mùa mưa của miền Bắc trùng với miền Nam
- C. Lượng mưa trung bình năm nước ta khá cao, trung bình 1500-2000mm
- D. Chế độ mưa có sự phân mùa thành mùa mưa-khô rõ rệt trên cả nước

Câu 40: Cho biểu đồ sau



Biểu đồ tỉ suất sinh, tỉ suất tử của nước ta giai đoạn 1960-2014

Căn cứ vào biểu đồ trên hãy cho biết nhận xét nào sau đây đúng với tình hình gia tăng tự nhiên nước ta giai đoạn 1960-2014?

- A. Tỉ suất sinh giảm chậm hơn tỉ suất tử
- B. Tỉ suất sinh và tỉ suất tử đều giảm liên tục
- C. Tỉ suất gia tăng tự nhiên giảm khoảng 2,37%
- D. Tỉ suất gia tăng tự nhiên đang giảm không liên tục

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	A	11	B	21	B	31	D
2	D	12	C	22	C	32	D
3	C	13	C	23	A	33	D
4	C	14	B	24	B	34	B
5	A	15	D	25	C	35	A
6	D	16	B	26	D	36	B
7	C	17	B	27	C	37	A
8	C	18	C	28	D	38	A
9	D	19	D	29	A	39	B
10	A	20	C	30	B	40	C